

**DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP, SÁP NHẬP, GIẢI THỂ
CÁC ĐƠN VỊ ĐANG ĐƯỢC LƯU GIỮ TẠI TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ**

I. DANH MỤC KHÔI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH-SỰ NGHIỆP

TT	Tên Cơ quan - Đơn vị	Năm
1	Thành lập Công ty Xuất, nhập khẩu trực thuộc UBND tỉnh.	1989
2	Kiên toàn Tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sản xuất kinh doanh và sự nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Bình (Có danh sách kèm theo Quyết định)	1989
3	Thành lập Ban Chỉ huy phòng chống bão lụt tỉnh	1989
4	Thành lập Ban quản lý công trình giao thông thuộc Sở Giao thông - Vận tải	1989
5	Thành lập Ban Quản lý công trình thuộc Sở Xây dựng Quảng Bình	1989
6	Thành lập Ban Quản lý Hợp tác xã mua bán tỉnh	1989
7	Thành lập Bảo tàng tổng hợp tỉnh Quảng Bình	1989
8	Thành lập Cảng Quảng Bình	1989
9	Thành lập Chi cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp	1989
10	Thành lập Chi cục Kiểm lâm nhân dân thuộc Sở Lâm Nghiệp	1989
11	Thành lập Chi cục Quản lý - Sử dụng đất đai thuộc Sở Nông nghiệp	1989
12	Thành lập Chi cục Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp	1989
13	Thành lập Chi cục Thuế Công thương nghiệp thuộc Sở Tài chính - Vật giá	1989
14	Thành lập Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng tỉnh	1989
15	Thành lập Công ty Dịch vụ Hải sản trực thuộc Sở Thủy sản	1989
16	Thành lập Công ty Điện ảnh Quảng Bình	1989
17	Thành lập Công ty Du lịch Quảng Bình thuộc Sở Thương nghiệp	1989
18	Thành lập Công ty Giống cây trồng trực thuộc Sở Nông nghiệp	1989
19	Thành lập Công ty Phát hành sách Quảng Bình	1989
20	Thành lập Công ty Sách và Thiết bị Trường học	1989
21	Thành lập Công ty Thương nghiệp tổng hợp trực thuộc Sở Thương nghiệp Quảng Bình	1989
22	Thành lập Công ty Thương nghiệp Việt Lào trực thuộc Sở Thương nghiệp Quảng Bình	1989
23	Thành lập Công ty Trang thiết bị - Dịch vụ y tế	1989
24	Thành lập Công ty Văn hóa Tổng hợp tỉnh Quảng Bình	1989
25	Thành lập Công ty Vận tải Biển Quảng Bình	1989
26	Thành lập Công ty Vật tư Nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp	1989
27	Thành lập Công ty Vật tư tổng hợp tỉnh Quảng Bình	1989

28	Thành lập Công ty Xây dựng cầu đường Quảng Bình	1989
29	Thành lập Công ty Xây dựng tổng hợp Quảng Bình thuộc Sở Xây dựng	1989
30	Thành lập Công ty Xổ số kiến thiết trực thuộc Sở Tài chính - Vật giá	1989
31	Thành lập Công ty Xuất nhập khẩu Lâm đặc sản trực thuộc Sở Lâm nghiệp.	1989
32	Thành lập Đoàn Nghệ thuật tổng hợp tỉnh Quảng Bình	1989
33	Thành lập Đội kiểm tra Lâm sản lưu động trực thuộc Chi cục Kiểm lâm nhân dân Quảng Bình	1989
34	Thành lập Nhà Văn hóa tỉnh Quảng Bình	1989
35	Thành lập Thư viện tỉnh Quảng Bình	1989
36	Thành lập Ủy ban Dân số và Kế hoạch hóa gia đình tỉnh	1989
37	Thành lập Viện Quy hoạch và Thiết kế thuộc Sở Xây dựng	1989
38	Thành lập Xí nghiệp chế biến thực phẩm trực thuộc Sở Thương nghiệp	1989
39	Thành lập Xí nghiệp Cơ khí Nông nghiệp tỉnh Quảng Bình trực thuộc Sở Nông nghiệp	1989
40	Thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Quảng Bình	1989
41	Thành lập Xí nghiệp In Quảng Bình (trực thuộc Sở Văn hóa - Thông tin)	1989
42	Thành lập Xí nghiệp Khảo sát thiết kế giao thông	1989
43	Thành lập Xí nghiệp Khảo sát thiết kế thủy lợi trực thuộc Sở Thủy lợi	1989
44	Thành lập Xí nghiệp liên hợp Dược	1989
45	Thành lập Xí nghiệp Quản lý và sửa chữa Đường thủy	1989
46	Thành lập Xí nghiệp Vận tải Ngoại thương trực thuộc Công ty Xuất nhập khẩu Quảng Bình	1989
47	Thành lập Xí nghiệp Vận tải Nội thương trực thuộc Sở Thương nghiệp	1989
48	Thành lập Thanh tra Sở Giao thông vận tải	1990
49	Thành lập Ban chấp hành lâm thời Hội làm vườn Việt Nam tỉnh Quảng Bình	1990
50	Thành lập Ban dự án chuẩn bị đầu tư Nước ngoài ngành Thủy sản	1990
51	Thành lập các Trạm vật tư tổng hợp trực thuộc Công ty Vật tư tổng hợp Quảng Bình	1990
52	Thành lập Công ty Dược phẩm trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1990
53	Thành lập Công ty Dược phẩm trực thuộc UBND huyện Minh Hóa	1990
54	Thành lập Công ty dược phẩm trực thuộc UBND huyện Quảng Ninh	1990
55	Thành lập Công ty Ngoại thương huyện Lệ Thủy trực thuộc Liên hiệp Công ty Xuất nhập khẩu tỉnh Quảng Bình	1990
56	Thành lập Công ty Ngoại thương huyện Tuyên Hóa (mới) trực thuộc Liên hiệp Công ty Xuất nhập khẩu tỉnh Quảng Bình	1990

57	Thành lập Công ty sản xuất và kinh doanh dịch vụ tổng hợp thuộc Công an tỉnh Quảng Bình	1990
58	Thành lập Công ty Thương nghiệp tổng hợp Lệ Thủy thuộc Sở Thương nghiệp tỉnh Quảng Bình	1990
59	Thành lập Công ty Thương nghiệp tổng hợp Minh Hóa thuộc Sở Thương nghiệp Quảng Bình	1990
60	Thành lập Công ty Thương nghiệp tổng hợp Quảng Ninh thuộc Sở Thương nghiệp tỉnh Quảng Bình	1990
61	Thành lập Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình (có danh sách kèm theo Quyết định)	1990
62	Thành lập Phòng Giám định thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình	1990
63	Thành lập Sở Tư pháp	1990
64	Thành lập thanh tra Sở Giáo dục tỉnh	1990
65	Thành lập thanh tra Sở Lâm nghiệp tỉnh	1990
66	Thành lập thanh tra Sở Lao động - TBXH	1990
67	Thành lập thanh tra Sở Thương nghiệp tỉnh	1990
68	Thành lập thêm các Công ty Lương thực huyện: Lệ Thủy, Quảng Ninh, Tuyên Hóa, Minh Hóa, trực thuộc Công ty Lương thực tỉnh	1990
69	Thành lập tổ chức công chứng Nhà nước tỉnh Quảng Bình	1990
70	Thành lập Trạm bảo vệ thực vật trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1990
71	Thành lập Trạm bảo vệ thực vật trực thuộc UBND huyện Quảng Ninh	1990
72	Thành lập Trạm dịch vụ điện tử trực thuộc Đài Phát thanh tỉnh Quảng Bình	1990
73	Thành lập Trạm thú y thuộc UBND huyện Quảng Ninh	1990
74	Thành lập Trạm thú Y trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1990
75	Thành lập Trường Trung học Sư phạm Quảng Bình	1990
76	Thành lập Xí nghiệp chế biến súc sản xuất khẩu trực thuộc Sở Nông nghiệp Quảng Bình	1990
77	Thành lập xí nghiệp cơ khí nông nghiệp trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1990
78	Thành lập Xí nghiệp Cơ khí nông nghiệp trực thuộc UBND huyện Quảng Ninh	1990
79	Thành lập Xí nghiệp đá ốp lát tỉnh Quảng Bình	1990
80	Thành lập Xí nghiệp nước khoáng trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1990
81	Thành lập Xí nghiệp Quản lý công trình công cộng và đô thị, thị xã Đồng Hới	1990
82	Thành lập Xí nghiệp Thuốc lá Quảng Bình trực thuộc Sở Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp tỉnh	1990
83	Thành lập Xí nghiệp Thủy lợi thuộc UBND huyện Quảng Ninh	1990
84	Thành lập Xí nghiệp xây dựng tổng hợp trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1990
85	Thành lập Xí nghiệp xây dựng trực thuộc UBND huyện Quảng Ninh	1990

86	Thành lập Ban quản lý vốn dự án đầu tư liên doanh với nước ngoài thuộc Sở xây dựng	1991
87	Thành lập Ban quản trị dự án PAM 4304	1991
88	Thành lập Công ty Thương nghiệp tổng hợp Quảng Bình trực thuộc Sở Thương nghiệp	1991
89	Thành lập Hội kiến trúc sư tỉnh Quảng Bình	1991
90	Thành lập phòng Công chính NN số 1 tỉnh Quảng Bình trực thuộc UBND tỉnh Quảng Bình	1991
91	Thành lập Trạm Vật tư Tổng hợp Quảng Trạch trực thuộc Công ty Vật tư tổng hợp tỉnh	1991
92	Thành lập Trung tâm Thể dục Thể thao Quảng Bình	1991
93	Thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Tổng hợp thuộc Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Bình	1991
94	Thành lập Xí nghiệp Cơ khí Quảng Bình trực thuộc Sở Giao thông Vận tải	1992
95	Kiện toàn tổ chức ngành thống kê tỉnh Quảng Bình	1992
96	Thành lập "Đội thanh tra giao thông vận tải"	1992
97	Thành lập Ban Quản trị dự án PAM 4617 tỉnh Quảng Bình	1992
98	Thành lập Bảo hiểm y tế tỉnh Quảng Bình trực thuộc Sở Y tế	1992
99	Thành lập các trung tâm văn hóa thông tin và thể thao cấp huyện: Minh Hoá, Tuyên Hoá, Quảng Trạch, Bố Trạch, Lệ Thủy, Quảng Ninh và thị xã Đồng Hới	1992
100	Thành lập Công ty Dịch vụ chăn nuôi trực thuộc Sở Nông nghiệp	1992
101	Thành lập Công ty Thương mại Đồng Hới trực thuộc Sở Thương mại và Du lịch Quảng Bình	1992
102	Thành lập Công ty Thương mại Miền núi tỉnh Quảng Bình trực thuộc Sở Thương mại và Du lịch Quảng Bình	1992
103	Thành lập Công ty Thương mại tổng hợp trực thuộc Sở Thương mại và Du lịch Quảng Bình	1992
104	Thành lập Công ty thủy nông thuộc Sở Thủy lợi Quảng Bình	1992
105	Thành lập Công ty Xây dựng cầu đường II thuộc Sở Giao thông Vận tải	1992
106	Thành lập Đoàn quản lý đường bộ I trực thuộc Sở Giao thông Vận tải	1992
107	Thành lập Đoàn quản lý đường sông và cảng trực thuộc Sở Giao thông Vận tải	1992
108	Thành lập Đội kiểm tra thị trường liên ngành	1992
109	Thành lập hội đồng quản trị Bảo hiểm Y tế tỉnh Quảng Bình	1992
110	Thành lập Lâm trường Bồng Lai trực thuộc Sở Lâm nghiệp	1992
111	Thành lập phòng Quản lý tài nguyên khoáng sản trong Sở Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp	1992
112	Thành lập Sở Thương mại và Du lịch Quảng Bình	1992

113	Thành lập Thanh tra Sở Xây dựng Quảng Bình	1992
114	Thành lập Trạm Kiểm dịch động vật liên ngành tại Bắc phà Sông Gianh	1992
115	Thành lập trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm của tỉnh Quảng Bình	1992
116	Thành lập Xí nghiệp cơ điện nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp	1992
117	Thành lập Xí nghiệp Cơ khí Quảng Bình trực thuộc Sở Giao thông Vận tải	1992
118	Thành lập Xí nghiệp khai thác, vận tải lâm sản trực thuộc Sở Lâm nghiệp	1992
119	Thành lập Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản thuộc Sở Thủy sản	1992
120	Cho phép Công ty hóa phẩm Thiên Nông I thành lập Nhà máy bao bì Thiên nông II tại Quảng Bình	1993
121	Cho phép thành lập và tổ chức hoạt động của Hội KHHGD tỉnh Quảng Bình	1993
122	Thành lập Ban Dân tộc và Miền núi tỉnh Quảng Bình	1993
123	Thành lập Ban Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp	1993
124	Thành lập Ban quân dân y tỉnh Quảng Bình	1993
125	Thành lập Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản trực thuộc Sở Thủy sản	1993
126	Thành lập Cơ sở dạy nghề và giới thiệu việc làm trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Quảng Bình	1993
127	Thành lập Công ty liên doanh nghiên xi măng Quảng Bình	1993
128	Thành lập Hệ thống Tư pháp của tỉnh	1993
129	Thành lập Phòng quản lý quy hoạch và nhà đất thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình	1993
130	Thành lập Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Bình	1993
131	Thành lập Sở Thể dục thể thao và đổi tên Sở Văn hóa - Thông tin và thể thao thành Sở Văn hóa - Thông tin	1993
132	Thành lập Thanh tra của Cục Thống kê	1993
133	Thành lập Thanh tra Sở Y tế Quảng Bình	1993
134	Thành lập tổ chức giám định tư pháp về kỹ thuật hình sự	1993
135	Thành lập Trạm Điện Đồng Lê	1993
136	Thành lập Trạm kiểm soát lâm sản liên ngành tại Tân Ấp - xã Hương Hóa huyện Tuyên Hóa	1993
137	Thành lập Trạm kiểm soát liên hợp kiểm soát người và phương tiện hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển gỗ trái phép ở tuyến đường sắt (tại ga Tân Ấp - xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa)	1993
138	Thành lập Trạm quản lý tài nguyên khoáng sản trực thuộc UBND huyện Lệ Thủy	1993
139	Thành lập Trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh	1993
140	Thành lập và bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện, thị xã	1993

141	Thành lập Xí nghiệp Liên doanh Sản xuất Bao bì tổng hợp Nhật Lệ trực thuộc UBND tỉnh Quảng Bình	1993
142	Thành lập Xí nghiệp Xi măng số 1 trực thuộc UBND tỉnh Quảng Bình	1993
143	Thành lập Trung tâm hỗ trợ nông dân thuộc Tinh Hội Nông dân Quảng Bình	1994
144	Thành lập Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Quảng Bình	1994
145	Thành lập Hội liên hiệp Thanh niên tỉnh Quảng Bình	1994
146	Thành lập Hội luật gia Quảng Bình	1994
147	Thành lập Hội y - Dược học tỉnh Quảng Bình	1994
148	Thành lập Chi nhánh xuất nhập khẩu thuộc Công ty Xuất nhập khẩu ở các tỉnh, thành phố (có danh sách kèm theo Quyết định)	1994
149	Thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Dược phẩm Nhật Lệ gồm các sáng lập viên (có danh sách kèm theo Quyết định)	1994
150	Thành lập Công ty Vận tải và Dịch vụ thương mại Quảng Bình	1994
151	Thành lập Khách sạn Hữu Nghị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình	1994
152	Thành lập Sở địa chính thuộc UBND tỉnh Quảng Bình	1994
153	Thành lập Tạp chí văn hóa văn nghệ Quảng Bình trực thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Bình	1994
154	Thành lập Trung tâm xúc tiến việc làm công đoàn Quảng Bình	1994
155	Giải thể Ban chỉ đạo quản lý thị trường tỉnh và thành lập Chi cục Quản lý Thị trường trực thuộc Sở thương mại - Du lịch	1995
156	Thành lập Ban quản lý di tích - Danh thắng tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa - Thông tin	1995
157	Thành lập Ban quản lý dự án chuyên ngành thủy lợi trực thuộc Sở Thủy lợi Quảng Bình	1995
158	Thành lập Ban quản lý dự án khu vực chuyên ngành giao thông vận tải	1995
159	Thành lập Ban quản lý dự án phát triển lâm nông nghiệp vùng Đồng Lê huyện Tuyên Hóa	1995
160	Thành lập Ban Quản Lý dự án xây dựng các công trình huyện Minh Hóa	1995
161	Thành lập Chi cục Kiểm lâm thuộc UBND tỉnh	1995
162	Thành lập Nhà thiếu nhi Quảng Bình	1995
163	Thành lập phòng Đối ngoại trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh	1995
164	Thành lập phòng, khoa thuộc trường Cao đẳng sư phạm Quảng Bình (Danh sách kèm theo Quyết định)	1995
165	Thành lập Thanh tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Bình	1995
166	Thành lập Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	1995

167	Thành lập Trung tâm dịch vụ tư vấn và dạy nghề trực thuộc Hội đồng Liên minh các Hợp tác xã tỉnh Quảng Bình	1995
168	Thành lập Trung tâm dịch vụ tư vấn và dạy nghề trực thuộc Hội đồng Liên minh các Hợp tác xã tỉnh Quảng Bình	1995
169	Thành lập Trạm đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ thuộc Sở Giao thông - Vận tải Quảng Bình	1995
170	Thành lập Trung tâm dịch vụ và quản lý bến xe khách Quảng Bình	1995
171	Thành lập trung tâm khuyến ngư trực thuộc Sở Thủy sản	1995
172	Thành lập Hội chèo cứu tỉnh Quảng Bình	1996
173	Thành lập Ban Chỉ huy phòng chống lụt, bão tỉnh Quảng Bình	1996
174	Thành lập Ban quản lý các dự án của huyện Bố Trạch	1996
175	Thành lập Ban Quản lý các dự án của huyện Lệ Thủy	1996
176	Thành lập Ban quản lý dự án Cấp thoát nước và vệ sinh thị xã Đồng Hới	1996
177	Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Sở Xây dựng Quảng Bình	1996
178	Thành lập Ban Quản lý dự án Định canh định cư huyện Quảng Trạch	1996
179	Thành lập Ban quản lý dự án khu vực huyện Quảng Trạch	1996
180	Thành lập BQL dự án đầu tư và xây dựng thị xã Đồng Hới	1996
181	Thành lập BQL dự án khu vực Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Quảng Bình	1996
182	Thành lập Cảng Gianh - Quảng Bình	1996
183	Thành lập Công ty Xi măng Thanh Hà	1996
184	Thành lập Lâm trường Minh Hóa thuộc UBND huyện Minh Hóa	1996
185	Thành lập Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình	1996
186	Thành lập Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình trên cơ sở sáp nhập Sở Nông nghiệp, Sở Lâm nghiệp và Sở Thủy sản	1996
187	Thành lập Trung tâm Kỹ thuật địa chính trực thuộc Sở Địa chính Quảng Bình	1996
188	Thành lập Trung tâm ngoại ngữ Quảng Bình	1996
189	Thành lập Trung tâm TDTT các huyện Quảng Ninh, Tuyên Hóa, Minh Hóa thuộc Sở TDTT Quảng Bình	1996
190	Thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Hạt kiểm lâm thuộc Chi cục Kiểm lâm Quảng Bình	1996
191	Chi cục Kiểm lâm được thành lập Trạm kiểm lâm Troóc thuộc Hạt kiểm lâm huyện Bố Trạch	1997
192	Thành lập Ban quản lý bến phà Phù Trạch	1997
193	Thành lập Ban quản lý dự án xây dựng Trung tâm Vui chơi - Giải trí cho trẻ em tại Ba Đồn - Quảng Trạch	1997
194	Thành lập Ban thanh tra giao thông vận tải thuộc Sở giao thông vận tải Quảng Bình	1997

195	Thành lập các Ban thực thi dự án Bảo tồn và phát triển tài nguyên Nông nghiệp Quảng Bình ở các sở và các huyện, thị xã	1997
196	Thành lập Chi cục phòng chống lụt, bão và quản lý đê điều thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Bình	1997
197	Thành lập Trung tâm dịch vụ quản lý Bến xe khách Quảng Bình	1997
198	Thành lập Lâm Trường Minh Hóa	1997
199	Thành lập Trạm kiểm dịch y tế biên giới Cảng Gianh Quảng Bình	1997
200	Thành lập Trung tâm Điều tra, Quy hoạch, Thiết kế Nông - Lâm nghiệp Quảng Bình	1997
201	Thành lập Trạm kiểm lâm Troóc thuộc Hạt kiểm lâm huyện Bố Trạch	1997
202	Thành lập Công ty Cao su Việt Trung và Công ty Cao su Lê Ninh thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1998
203	Thành lập Ban quản lý dự án cải tạo, nâng tầng Trung tâm phòng chống giảm nhẹ thiên tai làm trụ sở Hội Chữ thập đỏ tỉnh Quảng Bình	1998
204	Thành lập các Tổng kho trực thuộc Chi cục Dự trữ Bình Trị Thiên	1998
205	Thành lập Lâm trường Tuyên Hóa hoạt động công ích trực thuộc UBND huyện Tuyên Hóa	1998
206	Thành lập Phòng thuộc Văn phòng UBND tỉnh: Phòng quản lý tin học; Phòng Thi đua - khen thưởng	1998
207	Thành lập Trạm khuyến nông (nhiệm vụ bao gồm khuyến lâm, khuyến ngư) huyện, thị xã	1998
208	Thành lập Trung tâm dịch vụ việc làm Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Bình	1998
209	Thành lập Trung tâm Lưu trữ tỉnh	1998
210	Thành lập Trung tâm Thể dục thể thao Quảng Bình	1998
211	Thành lập Trung tâm trợ giúp phát lý cho người nghèo và đối tượng chính sách	1998
212	Thành lập đội Quản lý trường số 6 thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Bình	1999
213	Thành lập Hội Khuyến học Quảng Bình	1999
214	Thành lập một số cơ quan chuyên môn và sự nghiệp của UBND Thị xã Đồng Hới	1999
215	Thành lập Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa	1999
216	Thành lập Trung tâm Thông tin Kinh tế - Khoa học và Công nghệ tỉnh	1999
217	Thành lập Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khoẻ Quảng Bình	1999
218	Thành lập, sát nhập các tổ chức Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện, thị xã	1999
219	Thành lập Hội người mù tỉnh Quảng Bình	2000
220	Thành lập Ban Dân tộc- Miền núi và Tôn giáo tỉnh Quảng Bình	2001

221	Thành lập Ban Quản lý cảng cá Sông Gianh.	2001
222	Thành lập Ban tiếp nhận Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba - Đồng Hới thuộc Bộ y tế về trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình quản lý	2001
223	Thành lập Công ty Du lịch Quảng Bình	2001
224	Thành lập Hội người mù huyện Quảng Trạch, huyện Quảng Ninh và thị xã Đồng Hới	2001
225	Thành lập Ủy ban Dân số- Gia đình và Trẻ em tỉnh	2001
226	Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Cha Lo	2002
227	Thành lập Ban Quản lý Cảng cá Nhật Lệ - Quảng Bình	2002
228	Thành lập Chi cục phát triển lâm nghiệp	2002
229	Thành lập Công ty lâm công nghiệp Bắc Quảng Bình	2002
230	Thành lập Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản	2002
231	Thành lập Trung tâm khuyến công	2002
232	Thành lập Trung tâm phòng chống bệnh xã hội	2002
233	Thành lập Trung tâm phòng chống Sốt rét - Bướu cổ tỉnh	2002
234	Thành lập Trung tâm Quy hoạch xây dựng Quảng Bình	2002
235	Thành lập và ban hành bản quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn; tổ chức bộ máy; biên chế của Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Bình	2002
236	Thành lập và ban hành bản quy định chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn; tổ chức bộ máy; biên chế của Trung tâm Tư vấn, Dịch vụ Dân số- Gia đình và Trẻ em tỉnh Quảng Bình	2002
237	Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Quảng Bình	2002
238	Thành lập Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ Quảng Bình	2003
239	Ban quản lý khu công nghiệp cảng biển Hòn La	2003
240	Thành lập chốt kiểm dịch Động vật	2003
241	Thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình	2003
242	Thành lập, đổi tên Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường thành Sở Khoa học và Công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2003
243	Thành lập Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng Quảng Bình	2003
244	Kiện toàn Ban Dân tộc - Miền núi và Tôn giáo tỉnh Quảng Bình thành Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình	2004
245	Kiện toàn lại Ban chỉ đạo chống tham nhũng của tỉnh (có danh sách kèm theo Quyết định)	2004
246	Thành lập Chi cục quản lý Chất lượng, an toàn vệ sinh và Thú y thủy sản vùng 2	2004
247	Thành lập Sở Bru chính, Viễn thông thuộc UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2004
248	Thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Bình	2004

249	Thành lập Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình	2004
250	Thành lập Trung tâm Du lịch Văn hóa và sinh thái thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng	2004
251	Thành lập Trung tâm giống vật nuôi Quảng Bình	2004
252	Thành lập Trung tâm nghiên cứu khoa học và cứu hộ thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng	2004
253	Thành lập Trung tâm Tin học trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình	2004
254	Thành lập Trung tâm Tư vấn, xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Bình	2004
255	Thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình	2004
256	Thành lập Trung tâm phục hồi chức năng trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Bình	2005
257	Thành lập Trung tâm Quan trắc và kỹ thuật Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình	2005
258	Kiện toàn Ban Thanh tra giao thông thành Thanh tra giao thông vận tải	2006
259	Kiện toàn Thanh tra Thủy sản trên cơ sở Thanh tra Sở Thủy sản và Thanh tra Bảo vệ nguồn lợi thủy sản	2006
260	Thành lập Ban quản lý Dự án Vệ sinh Môi trường Thành phố Đồng Hới	2006
261	Thành lập Hội Cựu giáo chức huyện Minh Hoá	2006
262	Thành lập Hội Cựu giáo chức huyện Quảng Trạch	2006
263	Thành lập Hội Cựu giáo chức Quảng Bình	2006
264	Thành lập Hội Cựu Thanh niên xung phong Quảng Bình	2006
265	Thành lập lại Trung tâm Giới thiệu việc làm Hội Nông dân tỉnh Quảng Bình	2006
266	Thành lập Tạp chí Văn hoá Quảng Bình trên cơ sở Đặc sản Văn hoá	2006
267	Thành lập Trung tâm Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	2006
268	Thành lập Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y trên cơ sở phòng Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình	2006
269	Thành lập Trung tâm Giáo dục Lao động - Xã hội tỉnh Quảng Bình	2006
270	Thành lập Trung tâm phòng, chống HIV /AIDS tỉnh Quảng Bình	2006
271	Thành lập trường Đại học Quảng Bình	2006
272	Kiện toàn tổ chức và hoạt động Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình	2008
273	Thành lập và Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Hòn La	2008

II. DANH MỤC TÊN TRUNG TÂM - TRẠM Y TẾ

TT	Tên Trung tâm - Trạm	Năm
1	Thành lập các Trạm chuyên khoa trực thuộc Sở Y tế. (Danh sách kèm theo Quyết định)	1989

2	Thành lập Phòng khám cán bộ tỉnh Quảng Bình	1990
3	Thành lập Trường Trung học Y tế Quảng Bình	1997
4	Thành lập Trạm y tế xã Lâm Thủy huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	2002
5	Thành lập Trạm y tế xã Sơn Hoá, huyện Tuyên Hoá	2002
6	Thành lập Trạm y tế thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hoá	2002
7	Thành lập Trạm y tế xã Thuận Đức, thị xã Đồng Hới	2002
8	Thành lập Trạm y tế thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh	2002
9	Thành lập Trạm Y tế xã Trọng Hóa	2003
10	Thành lập Trạm Y tế Thị Trấn Quy Đạt	2003
11	Thành lập Trạm Y tế xã Nam Hóa	2003
12	Thành lập Trạm Y tế xã Thanh Trạch	2003
13	Thành lập Trạm Y tế xã Tân Trạch	2003
14	Thành lập Bệnh viện Y học cổ truyền thuộc Sở Y tế Quảng Bình	2003
15	Thành lập Trạm Y tế Phường Bắc Nghĩa	2005
16	Thành lập Trạm Y tế Phường Đức Ninh Đông	2005
17	Thành lập Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố và Trung tâm Y tế Dự phòng huyện, thành phố trên cơ sở chia tách Trung tâm y tế huyện, thành phố	2006
18	Kiến toàn Trung tâm phòng chống Sốt rét - Bướu cổ thành Trung tâm Phòng chống Sốt rét - Nội tiết tinh	2006

III. DANH MỤC TÊN TRƯỜNG HỌC

TT	Tên Trường học	Năm
1	Thành lập Trường Phổ thông trung học Đào Duy Từ	1989
2	Thành lập Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Quảng Bình	1991
3	Sắp xếp mạng lưới giáo dục phổ thông (thành lập Trường cấp 2-3 Bắc Trạch, Trường cấp 2-3 Minh Cẩm, Trường phổ thông cấp 2-3 Đồng Lê)	1992
4	Thành lập trường phổ thông cấp 2 - 3 Ròn thuộc huyện Quảng Trạch	1995
5	Thành lập Trường PTTH Ninh Châu - huyện Quảng Ninh	1996
6	Thành lập Trường PTTH Năng khiếu Quảng Bình	1996
7	Thành lập Trường Phổ thông cấp 2+3 Tân Thủy, huyện Lệ Thủy	1996
8	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên Quảng Bình	1997
9	Thành lập Trường Trung học kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Bình	1997
10	Thành lập trường Phổ thông cấp 2-3 Phúc Trạch, huyện Bố Trạch	1998
11	Thành lập trường Phổ thông trung học Lê Trực	1998
12	Thành lập trường Phổ thông cấp 2-3 Hóa Tiến, huyện Minh Hóa	1998
13	Thành lập Trường phổ thông trung học Bán công Đồng Hới	1998

14	Tách trường Phổ thông cấp 2+3 Lệ Ninh để thành lập trường THCS thị trấn Lệ Ninh và trường PTTH Hoàng Hoa Thám	1999
15	Thành lập Trường Phổ thông trung học bán công Lệ Thủy	1999
16	Tách trường Phổ thông cấp 2+3 Ròn để thành lập Trường Trung học cơ sở Quảng Phú và Trường Phổ thông trung học số 3 Quảng Trạch	1999
17	Tách trường Phổ thông cấp 2, 3 Lệ Ninh để thành lập Trường Trung học cơ sở thị trấn Lệ Ninh và Trường Phổ thông trung học Hoàng Hoa Thám	1999
18	Tách Trường Phổ thông cấp 2+3 Minh Hóa để thành lập Trường Phổ thông trung học cơ sở Quy Hoá và Trường Phổ thông trung học Minh Hóa	1999
19	Tách trường Phổ thông cấp 2+3 Tân Thủy để thành lập Trường Phổ thông Trung học cơ sở Tân Thủy và Trường phổ thông trung học Trần Hưng Đạo	1999
20	Thành lập Trường PTTH Bán công huyện Quảng Trạch trực thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo Quảng Bình	2000
21	Tách Trường Phổ thông cấp 2, 3 Cự Năm để thành lập Trường THCS Cự Năm và Trường PTTH số 2 Bố Trạch	2000
22	Thành lập Trường PTTH Bán công huyện Bố Trạch trực thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo Quảng Bình	2000
23	Thành lập Trường Phổ thông Cấp 2 - 3 Bắc Sơn - huyện Tuyên Hóa	2000
24	Tách trường PT cấp 2-3 Bắc Trạch để thành lập Trường THCS Bắc Trạch và Trường THPT số 3 Bố Trạch	2001
25	Thành lập Trường dạy nghề Quảng Bình	2002
26	Trường Trung học phổ thông Bán công huyện Quảng Ninh	2002
27	Thành lập Trường Trung học phổ thông bán công Nam Quảng Trạch	2003
28	Thành lập Trường phổ thông cấp 2-3 Dương Văn An- huyện Lệ Thủy	2003
29	Thành lập Trường Trung học Phổ thông kỹ thuật Lệ Thủy	2004
30	Thành lập Làng trẻ em SOS Đồng Hới, Quảng Bình	2004
31	Thành lập Trường phổ thông cấp 2-3 Trung Hóa	2004
32	Thành lập Trường Trung học phổ thông bán công Bắc Quảng Trạch	2005
33	Thành lập Trung tâm phục hồi chức năng trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Bình	2005
34	Thành lập Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Bố Trạch	2006